TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11/2018/QĐST- DS	*Di Linh, ngày 24 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1975; địa chỉ: số 202, đường Lý Thường Kiệt, tổ 12, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đinh Văn S, sinh năm 1974; địa chỉ: số 56, Phạm Ngũ Lão, tổ 15, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đông. (*Theo văn bản ủy quyền ngày 09/01/2018)*

Bị đơn: Bà Hà Thị Trúc U. địa chỉ: Thôn 9, xã T, huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Hà Thị Trúc U có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị Thu H số tiền 240.000.000 đồng *(Hai trăm bốn mươi triệu đồng).*

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí: Bà Hà Thị Trúc U phải chịu 6.000.000 *(Sáu triệu đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Lê Thị Thu H số tiền 6.000.000 đồng *(Sáu triệu đồng đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003259 ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Hoàn